TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2024/QĐCNTTLH	*T, ngày 02 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 51, 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị Thanh T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc xin ly hôn của anh Nguyễn Bá T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 7 năm 2024 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Người bị kiện: Chị Trần Thị Thanh T1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 502/2, Ấp Q, xã Q1, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và Biên bản ghi nhận ý kiến của các bên về kết quả hòa giải thành đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị Thanh T1

thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị Thanh T1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Bá S, sinh năm 2003. Anh T, chị T1 thỏa thuận hiện nay cháu S đã trưởng thành và tự lập nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công sức, công nợ, ruộng canh tác: Anh T chị T1 đều khẳng định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
-Phòng KT NV Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện T;
- UBND xã L
Giấy CNKH số 59 ngày 27/11/2003;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh N